Tuần Ngày soạn:

Tiết 42 Ngày dạy:

**§2.PHƯƠNG TRÌNH BẬC NHẤT MỘT ẨN**

**VÀ CÁCH GIẢI**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** HS nêu được

+ Khái niệm phương trình bậc nhất (một ẩn)

+ Quy tắc chuyển vế, quy tắc nhân

+ Giải thành thạo phương trình bậc nhất một ẩn.

**+**  Giáo dục cho HS tính cẩn thận nghiêm túc trong học tập.

**2. Định hướng phát triển năng lực:**

- Năng lực chung: Tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, tính toán.

- Năng lực chuyên biệt: Vận dụng các quy chuyển vế, quy tắc nhân để giải phương trình bậc nhất một ẩn.

**II. CHUẨN BỊ*:***

**1. GV:** SGK, thước thẳng, phấn màu.

**2. HS:** Ôn tập quy tắc chuyển vế và quy tắc nhân của đảng thức số.

**3. Bảng tham chiếu các mức yêu cầu cần đạt của các câu hỏi, bài tập, kiểm tra, đánh giá:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhận biết**  **(M1)** | **Thông hiểu**  **(M2)** | **Cấp độ thấp (M3)** | **Cấp độ cao**  **(M4)** |
| **Phương trình bậc nhất một ẩn và cách giải** | Xác định được PT bậc nhất một ẩn | Thuộc quy tắc chuyển vế và quy tắc nhân | Giải được PT bậc nhất một ẩn. | Đưa được PT chưa có dạng PT bậc nhất một ẩn về dạng ax = b rồi giải PT |

# III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

**A. MỞ ĐẦU:**

**Hoạt động 1: Tình huống có vấn đề**

- Mục tiêu: Kích thích HS tìm hiểu về PT bậc nhất một ẩn

- Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: thuyết trình, gợi mở, nêu vấn đề.

- Hình thức tổ chức hoạt động: Hoạt động cá nhân.

- Phương tiện dạy học: SGK

- Sản phẩm: Lấy ví dụ về PT bậc nhất một ẩn

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.   * Hãy lấy ví dụ về PT một ẩn * Chỉ ra các PT mà số mũ của ẩn là 1   GV đó là các PT bậc nhất 1 ẩn mà hôm nay ta sẽ tìm hiểu | HS lấy ví dụ, thực hiện yêu cầu của GV |

# HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Hoạt động 2: Định nghĩa phương trình bậc nhất một ẩn**  - Mục tiêu: Nhận biết khái niệm phương trình bậc nhất một ẩn.  - Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: thuyết trình, gợi mở, nêu vấn đề.  - Hình thức tổ chức hoạt động: Hoạt động cá nhân.  - Phương tiện dạy học : SGK  - Sản phẩm: Dạng tổng quát và ví dụ về phương trình bậc nhất một ẩn. | |
| GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.  GV chocác PT sau:  a/ 2x − 1 = 0 ; b/  c/ x −  = 0 ; d/ 0,4x − = 0  +Mỗi PT trên có chứa mấy ẩn? Bậc của ẩn là bậc mấy?  + Nêu dạng tổng quát của các PT trên?  + Thế nào là PT bậc nhất 1 ẩn ?  HS trình bày.  GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **1**. ***Định nghĩa phương trình bậc nhất một ẩn***  a. Định nghĩa:(SGK)  b. Ví dụ :  2x − 1 = 0 và 3 − 5y = 0 là những pt bậc nhất một ẩn |
| **Hoạt động 3: Hai quy tắc biến đổi phương trình**  - Mục tiêu: Nhớ quy tắc chuyển vế, quy tắc nhân.  - Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: thuyết trình, gợi mở, nêu vấn đề.  - Hình thức tổ chức hoạt động: Hoạt động cá nhân kết hợp cặp đôi.  - Phương tiện dạy học : SGK  - Sản phẩm: vận dụng hai quy tắc giải PT | |
| GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.  Bài toán: Tìm x, biết 2x – 6 = 0, yêu cầu HS:  + Nêu cách làm.  + Giải bài toán trên.  +Trong quá trình tìm x trên ta đã vận dụng những quy tắc nào?  +Nhắc lại quy tắc chuyển vế trong 1 đẳng thức số.  + Quy tắc chuyển vế trong 1 đẳng thức số có đúng đối với PT không? Hãy phát biểu quy tắc đó.  + Làm ?1 SGK  + Trong bài toán tìm x trên, từ đẳng thức 2x = 6 ta có  x = 6: 2 hay x = 6., hãy phát biểu quy tắc đã vận dụng.  +Làm ?2 SGK  HS trình bày.  GV chốt kiến thức. | **2. *Hai quy tắc biến đổi phương trình:***  a) Quy tắc chuyển vế : ( SGK)  ?1  a) x − 4 = 0  ⇔ x = 0 + 4 (chuyển vế)  ⇔ x = 4  b) + x = 0  ⇔ x = 0 − (chuyển vế)  ⇔ x = −  b) Quy tắc nhân với 1 số : (SGK)  ?2 a)  x = − 2  b) 0,1x = 1,5    ⇔ x = 15 |

**C. LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4: Cách giải phương trình bậc nhất một ẩn:**

- Mục tiêu: vận dụng quy tắc chuyển vế, quy tắc nhân để giải phương trình 1 ẩn.

- Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: thuyết trình, gợi mở, nêu vấn đề.

- Hình thức tổ chức hoạt động: Hoạt động cặp đôi.

- Phương tiện dạy học : SGK

- Sản phẩm: giải phương trình bậc nhất 1 ẩn.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.  - GV Giới thiệu: Từ 1 PT dùng quy tắc chuyển vế hay quy tắc nhân ta luôn nhận được 1 PT mới tương đương với PT đã cho.  - GV yêu cầu HS:  +Cả lớp đọc ví dụ 1 và ví dụ 2 tr 9 SGK trong 2 phút  +Lên bảng trình bày lại ví dụ 1, ví dụ 2.  +Mỗi Phương trình có mấy nghiệm?  +Nêu cách giải pt : ax + b = 0 (a ≠ 0)và trả lời câu hỏi: PT bậc nhất ax + b = 0 có bao nhiêu nghiệm ?  - Làm bài ?3 SGK  - HS trình bày.  - GV chốt kiến thức: Trong thực hành ta thường trình bày một bài giải PT như ví dụ 2. | **3. *Các giải phương trình bậc nhất một ẩn***  Ví dụ 1 :Giải pt 3x − 9 = 0  **Giải** : 3x − 9 = 0  ⇔ 3x = 9 (chuyển − 9 sang vế phải và đổi dấu)  ⇔ x = 3 (chia cả 2 vế cho 3)  Vậy PT có một nghiệm duy nhất x = 3  ví dụ 2 : Giải PT : 1− x=0  Giải : 1− x=0 ⇔ − x = −1  ⇔ x = (−1) : (−) ⇔ x =  Vậy : S =  \***Tổng quát**: PT ax + b = 0 (với a ≠ 0) được giải như sau :  ax + b = 0 ⇔ ax = − b ⇔ x = −  Vậy pt bậc nhất ax + b = 0 luôn có một nghiệm duy nhất x = − |

**D. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Học bài, nắm vững định nghĩa, số nghiệm, cách giải PT bậc nhất một ẩn.

- Chuẩn bị bài mới: PT đưa được về dạng ax + b = 0.

**\* CÂU HỎI/BÀI TẬP KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC HS:**

Câu 1: PT bậc nhất 1 ẩn có dạng nào? (M1)

Câu 2: Để giải PT bậc nhất 1 ẩn ta vận dụng các quy tắc nào? (M2)

Câu 3: Giải PT 4x – 20 = 0 (M3)

**Rút kinh nghiệm**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*